TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ *V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*	*Hoa Lư, ngày 08 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số: 17/2018/TLST-HNGĐ, ngày 24/01/2018, giữa: Nguyên đơn chị Vũ Quỳnh T, sinh năm 1988; Bị đơn anh Hồ Văn V, sinh năm 1987; Đều trú tại: thôn NT, xã NH, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTCQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Quỳnh T và anh Hồ Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Về con chung: Chị Vũ Quỳnh T và anh Hồ Văn V thỏa thuận giao con chung là cháu Hồ Vũ Quốc A, sinh ngày 07/5/2008, cháu Hồ Vũ N.A, sinh ngày 19/01/2011cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Quốc A, N.A đủ 18 tuổi. Giao cháu Hồ Vũ Tùng L, sinh ngày 15/8/2013 cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng cho đến

khi cháu L đử 18 tuổi. Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T mỗi tháng 3.000.000 đồng (mỗi con là 1.500.000), kể từ tháng 3/2018 cho đến khi cháu Hồ Vũ Quốc A và Hồ Vũ N.A đủ 18 tuổi. Chị T, anh V có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Vũ Quỳnh T và anh HồVăn V thỏa thuận, chị T nộp toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị Vũ Quỳnh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/00732 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB (1);*
- *VKSND huyện Hoa Lư (2);*
- *CCTHADS huyện Hoa Lư (1);*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường NT-TPNB;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

Thẩm phán

(đã ký)

Lý Thị Huệ